

DANH MỤC CỔ PHIẾU MÙA VỤ QUÝ 1/2015

27/03/2015



DANH MỤC CỔ PHIẾU MÙA VỤ

Thị trường chứng khoán Việt Nam đang trong những ngày giao dịch khá ảm đạm, những lực nâng đỡ thị trường đến từ nhóm cổ phiếu ngân hàng và bất động sản như 02 tháng đầu năm đã chững lại, áp lực bán ròng của khối ngoại cũng như tác động của kỳ tái cơ cấu danh mục các quỹ ETF đa phần đã khiến các mã chủ chốt vốn hóa lớn giảm điểm, bên cạnh đó nhiều luồng thông tin trái chiều đan xen về kinh tế vĩ mô đã ảnh hưởng đến tâm lý tham gia thị trường của nhà đầu tư.

Thời gian tới khi vào mùa Đại hội Cổ đông, những thông tin xoay quanh về kế hoạch kinh doanh mới cũng như kết quả kinh doanh quý 1 của các doanh nghiệp kỳ vọng sẽ mang lại nhiều yếu tố hỗ trợ tích cực cho thị trường. Để hỗ trợ nhà đầu tư, khách hàng tại VFS trong việc lựa chọn cổ phiếu, chúng tôi đã tiến hành sàng lọc danh mục các cổ phiếu có yếu tố mùa vụ tập trung trong quý 1 và đánh giá hoạt động kinh doanh cũng như triển vọng sắp tới của nhóm cổ phiếu này, qua đó hy vọng góp phần mang lại cái nhìn hữu ích cho nhà đầu tư trong việc ra quyết định của mình.

Tiêu chí sàng lọc:

- Mùa vụ: Tỷ trọng doanh thu và/hoặc lợi nhuận quý 1 đóng góp trên 25% so với cả năm (trung bình từ năm 2011 đến 2014).
- Thanh khoản: KLGD trung bình trên 10,000 CP/phiên.

STT	Mã	+/- giá 1 tháng qua	+/- giá 3 tháng qua
1	TCT	-7.01%	-3.11%
2	LAS	-0.93%	-6.96%
3	DPM	-5.66%	0.00%
4	PNJ	+13.98%	+6.53%
5	LSS	-1.19%	-10.75%
6	HAG	-9.91%	+1.95%
7	HVG	-3.67%	+3.88%
8	FCM	-9.18%	-3.26%
9	BTP	+3.87%	+15.00%
10	IMP	-4.00%	+12.59%

* Cập nhật tại ngày 26/03/2015

DANH MỤC CỔ PHIẾU MÙA VỤ

DANH MỤC CỔ PHIẾU CÓ TỶ TRỌNG DOANH THU/LỢI NHUẬN CAO TRONG QUÝ 1

STT	Mã	Ngành	Mùa vụ	KLGD TB 1 tháng	KLGD TB 3 tháng	+/- % DTT	+/- % LNST	Tỷ lệ TH/KH
1	TCT*	Du lịch, lữ hành	75%	3,794	3,630	24%	17%	107%
2	LAS	Phân bón	36%	57,160	96,464	5%	-2%	107%
3	DPM	Phân bón	30%	404,800	683,772	-8%	-49%	90%
4	PNJ	Kinh doanh vàng bạc đá quý	30%	26,604	12,165	3%	49%	126%
5	LSS	Mía đường	30%	28.561	28,923	-6%	15%	127%
6	HAG	Đa ngành	28%	1,950,074	2,207,132	10%	74%	107%
7	HVG	Thủy sản	32%	368,301	565,773	35%	42%	72%
8	FCM	Khai khoáng & luyện kim	25%	373,926	405,592	15%	-31%	41%
9	BTP	Nhiệt điện	32%	107,201	90,226	86%	143%	230%
10	IMP*	Dược phẩm	25%	9,487	25,668	7%	41%	92%

* Mùa vụ: Tỷ trọng doanh thu/lợi nhuận quý 1 trên cả năm (trung bình từ năm 2011-2014), xét riêng năm 2014 đối với HAG

* +/-% DTT, +/-% LNST: Tăng trưởng doanh thu thuần và Lợi nhuận ròng cả năm 2014 so với năm trước

* Tỷ lệ TH/KH: Lợi nhuận ròng năm 2014 so với kế hoạch cả năm.

DANH MỤC CỔ PHIẾU MÙA VỤ

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH NĂM 2014

STT	Mã	DTT* (tỷ đồng)	LNST* (tỷ đồng)	EPS (đồng/cp)	BV (đồng/cp)	P/E	P/B	ROE** (%)	ROA** (%)
1	TCT	124.5	55.6	4,346	16,620	16.47	4.31	27.60%	26.38%
2	LAS	4,985.0	438.7	5,637	19,220	5.69	1.67	30.25%	16.15%
3	DPM	9,548.9	1,097.3	2,888	23,133	10.39	1.30	12.10%	10.49%
4	PNJ	9,199.2	242.4	3,207	17,151	13.22	2.47	18.54%	8.38%
5	LSS	1,737.7	46.3	912	20,988	12.56	0.40	3.36%	2.09%
6	HAG	3,055.6	1,475.0	1,998	18,026	10.46	1.16	10.89%	4.46%
7	HVG	14,903.2	351.8	2,863	17,909	7.33	1.17	14.96%	3.65%
8	FCM	485.7	24.6	771	10,727	11.54	0.83	6.59%	3.20%
9	BTP	2,101.0	133.5	2,207	17,157	7.29	0.94	13.35%	7.04%
10	IMP	897.1	85.5	4,520	30,266	10.09	1.51	11.23%	9.01%

* Doanh thu và Lợi nhuận ròng năm 2014

** Trượt 4 quý gần nhất

TCT

Kết quả kinh doanh 2014

- Năm 2014, DTT đạt 124.5 tỷ đồng, tăng 24% so với năm trước, LNST đạt 55.6 tỷ đồng, tăng 17% so với năm trước, theo đó vượt 15% kế hoạch DTT và vượt 7% kế hoạch LNTT cả năm.
- Biên LN gộp giảm từ 80.5% năm 2013 còn 71.2% năm 2014, nguyên nhân do từ Q4 công ty có thêm DT từ hoạt động kinh doanh bia (chiếm 12% tổng DT), hoạt động này có biên LN gộp không đáng kể. Riêng hoạt động chính là vận chuyển khách du lịch đạt mức tăng 10% so với năm trước, chi phí hoạt động được quản lý hiệu quả là yếu tố giúp LNST tăng 16%.
- Trong năm 2014, TCT đã có 2 lần thưởng cổ phiếu với tỷ lệ 1:1 tăng vốn từ 32 tỷ đồng lên 128 tỷ đồng, nguồn từ quỹ đầu tư phát triển.

Những điểm đáng lưu ý trong kỳ tới

- Quý 1 là mùa cao điểm nhất trong hoạt động kinh doanh của Công ty (vận chuyển khách, hàng hóa qua cáp treo và máng trượt tại điểm du lịch Núi Bà Tây Ninh). Với việc lượng khách du lịch nơi này tăng cao trong những tháng đầu năm khi nhu cầu du lịch người dân trong nước tăng mạnh, chúng tôi cho rằng TCT sẽ đạt được kết quả kinh doanh khả quan trong quý 1 và tích cực cho cả năm 2015. Mức cổ tức kế hoạch cho năm 2014 của TCT cũng khá hấp dẫn là 50%.

Biểu đồ phân tích kỹ thuật TCT



MACD tuần vẫn chưa tích cực trở lại cho thấy khả năng quá trình điều chỉnh chưa kết thúc, volume thấp dần với giá không tiếp tục giảm thêm là điểm tích cực.

Canh mua tại vùng giá 60 – 67 và nhanh chóng cắt lỗ nếu giá giảm xuống dưới vùng này. Cần lưu ý vấn đề thanh khoản thấp và biến động giá của CP trong phiên là khá lớn.

LAS

Kết quả kinh doanh 2014

- Tổng DT đạt 5,305 tỷ đồng, tăng 11% so với năm trước. Tuy nhiên, do có khoản chiết khấu thanh toán cho cả 2 năm 2013 và 2014 được hạch toán trong quý 4/2014 khiến DTT chỉ đạt 4,985 tỷ đồng, tăng 5% so với năm trước; LNST đạt 439 tỷ đồng, giảm 2% so với năm trước. Theo đó hoàn thành vượt 3% kế hoạch DT và vượt 7% kế hoạch LNNTT cả năm.
- Với mục tiêu giữ vững thị phần, việc đẩy mạnh công tác bán hàng cũng như hoạt động vận tải được siết chặt khiến chi phí bán hàng trong năm tăng mạnh 23% dẫn đến suy giảm biên LN ròng.

Những điểm đáng lưu ý trong kỳ tới

- Thông thường quý 1 hàng năm là thời gian cao điểm nhất trong hoạt động kinh doanh của LAS (vụ đông xuân). Tuy nhiên diễn biến cạnh tranh thị trường phân bón vẫn khá gay gắt khi tình trạng cung vượt cầu được cho là vẫn tiếp diễn trong năm 2015 cũng như cạnh tranh về giá với hàng nhập từ Trung Quốc.
- Quy định mới về thuế giá trị gia tăng ngành phân bón áp dụng từ ngày 01/01/2015 có thể sẽ ảnh hưởng đến lợi nhuận của LAS trong năm 2015.

Biểu đồ phân tích kỹ thuật LAS



CP đang trong xu hướng giảm và giảm gần vùng hỗ trợ 30 - 31. Đây được xem là hỗ trợ khá mạnh và chưa bị phá kể từ năm 2013 tới nay.

Canh mua tại vùng hỗ trợ này và nhanh chóng cắt lỗ nếu vùng hỗ trợ này bị xuyên thủng.

DPM

Kết quả kinh doanh 2014

- Năm 2014, DPM đạt 9,549 tỷ đồng DTT, giảm 8% so với năm trước do giá bán Ure giảm. Trong khi đó giá khí đầu vào tăng khiến giá vốn tăng 1.6% và lãi gộp giảm mạnh 26% so với năm 2013. LNST chỉ đạt 1,097 tỷ đồng, giảm gần 50% so với năm trước. Theo đó vượt 11% kế hoạch DT và đạt 90% kế hoạch LN cả năm.
- Ngoài việc giá bán giảm, giá khí đầu vào tăng, chi phí bán hàng tăng (do cạnh tranh và chi phí vận chuyển tăng) cũng là một nguyên nhân làm lợi nhuận của DPM giảm trong năm 2014.

Những điểm đáng lưu ý trong kỳ tới

- Quý 1 thông thường tập trung nguồn doanh thu lợi nhuận cao cho DPM. Tuy nhiên diễn biến cạnh tranh thị trường phân bón vẫn gay gắt khi tình trạng cung vượt cầu vẫn tiếp diễn trong năm 2015 cũng như cạnh tranh gay gắt hơn về giá với hàng nhập từ Trung Quốc.
- Giá dầu giảm mạnh sẽ giúp giá khí đầu vào của DPM giảm mạnh trong năm 2015 qua đó cải thiện biên lãi gộp.
- Quy định mới về thuế giá trị gia tăng ngành phân bón áp dụng từ ngày 01/01/2015 có thể sẽ ảnh hưởng đến lợi nhuận của DPM trong năm 2015.

Biểu đồ phân tích kỹ thuật DPM



Xu hướng trong ngắn hạn vẫn là giảm tuy nhiên giá đang khá gần hỗ trợ quan trọng vùng giá 28. Có thể mua bắt đáy một phần tại đây và nhanh chóng cắt lỗ nếu giá thủng vùng này.

PNJ

Kết quả kinh doanh 2014

- KQKD Q4 của PNJ có nhiều điểm nhấn, mặc dù DTT giảm 24% so với cùng kỳ do không còn hợp nhất hoạt động kinh doanh xăng dầu với SFC, nhưng DT hoạt động chính kinh doanh vàng, bạc, đá quý có mức tăng tốt 42% so với cùng kỳ. Với biên LN gộp tăng nhờ tăng đóng góp từ mảng kinh doanh nữ trang, LN ròng tăng 25% so với cùng kỳ.
- Cả năm 2014, DTT đạt 9,199 tỷ đồng, tăng 3% so với năm trước, LNST đạt 242 tỷ đồng, tăng 49% so với năm trước, vượt nhẹ kế hoạch DT và vượt 26% kế hoạch LN cả năm.

Những điểm đáng lưu ý trong kỳ tới

- Thời gian gần đây, PNJ chú trọng phát triển hoạt động kinh doanh cốt lõi khi dần thoái bớt vốn hoạt động ngoài ngành. Việc siết chặt quản lý thị trường vàng qua Nghị định 22/2013/NĐ-CP áp dụng từ tháng 06/2014, nhu cầu mua sắm nữ trang trong nước tăng và giá vàng ở mức ổn định tạo triển vọng tăng trưởng tích cực cho PNJ.
- Thông thường quý 1 là thời điểm mang lại nguồn doanh thu và lợi nhuận cao trong hoạt động kinh doanh nữ trang của PNJ (nhiều dịp lễ, tết). Vừa qua, HĐQT đã thống nhất trình ĐHCĐ về việc chi cổ tức năm 2014 15% tiền mặt và 30% cổ phiếu. Trong đó, PNJ đã chốt quyền cổ tức năm 2014 đợt 1 12% tiền mặt vào tháng 10/2014.

Biểu đồ phân tích kỹ thuật PNJ



Cổ phiếu di chuyển theo kênh xu hướng tăng trong dài hạn. RSI tuần đang cho tín hiệu phân kỳ âm với giá và có thể CP sẽ đi vào pha điều chỉnh tương đối.

Chiến thuật chờ mua bình quân giá xuống được ủng hộ với tỉ lệ đi tiền tăng dần và bắt đầu từ vùng MA20 – vùng giá 35 – 37. Tăng tỉ lệ CP tại vùng 32 là cạnh dưới của đường kênh tăng. Trong trường hợp xấu thì nhanh chóng cắt lỗ nếu giá xuyên thủng đường kênh này.

LSS

Kết quả kinh doanh 2014

- DTT đạt 1,738 tỷ đồng, giảm 6% so với năm trước, LNST đạt 46 tỷ đồng, tăng 15% so với năm trước. Xét riêng công ty mẹ, hoàn thành 95% kế hoạch DT và vượt 27% kế hoạch LN cả năm. Mặc dù biên LN gộp giảm nhẹ, chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng nhưng mức giảm mạnh của chi phí lãi vay đã giúp nới nhẹ biên LN ròng lên 2.7% trong năm 2014 (năm 2013 là 2.2%). Hàng tồn kho đã giảm nhiều còn gần 230 tỷ đồng cuối năm 2014 từ mức 395 tỷ đồng đầu năm. Dự tiên tăng mạnh lên 230 tỷ đồng so với con số 23 tỷ đồng cuối năm 2013.

Những điểm đáng lưu ý trong kỳ tới

- Quý 1 là thời gian cao điểm trong niên vụ 2014-2015. Theo Bộ NN&PTNT, thời gian gần đây sau khi triệt phá một đường dây buôn lậu lớn, đường nhập lậu đã được kiểm soát chặt chẽ; hiện cầu tiêu thụ tăng nên mặc dù xuất khẩu không đáng kể nhưng lượng đường tiêu thụ trong tháng 2 đã tăng vượt bậc, đạt mức cao nhất từ trước đến nay kéo theo giá đường tăng, hàng tồn kho giảm.
- Dự kiến tháng 3 khả năng tiêu thụ đường của các nhà máy vẫn rất tốt. Với mục tiêu tăng trưởng của LSS giai đoạn 2015-2020 từ 15-18% năm, đại diện LSS đang đẩy mạnh thực hiện các dự án về làm mới lại cây mía và hạt đường Lam Sơn, mục tiêu năm 2015-2016 giảm giá thành sản xuất mía ngang bằng với khu vực Đông Nam Á.

Biểu đồ phân tích kỹ thuật LSS



Cổ phiếu vẫn trong xu hướng giảm giá dài hạn và đang quay trở lại vùng đáy cũ, cũng là vùng hỗ trợ trước mắt. Theo dõi lực đỡ tại đây, nếu volume cải thiện và giá không tiếp tục giảm thì việc mua vào tại đây được ủng hộ.

HAG

Kết quả kinh doanh 2014

- DTT đạt 3,056 tỷ đồng, tăng 10% so với năm trước, LNST đạt 1,475 tỷ đồng, tăng 74% so với năm trước, hoàn thành 91% kế hoạch DT và vượt 7% kế hoạch LN. Tuy nhiên, kế hoạch LN của HAG được hoàn thành nhờ ghi nhận khoản DT tài chính từ đợt phát hành riêng lẻ của công ty con HAGL Land trong Q3.2014 khoảng 755 tỷ đồng.
- Trong năm 2014, mía đường chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu DT của HAG (khoảng 34%). Tính chung mảng nông nghiệp bao gồm mía đường, bắp và cao su đóng vai trò chủ đạo khi đóng góp 48% tổng DT và 65% LN gộp.

Những điểm đáng lưu ý trong kỳ tới

- Năm 2015, mảng nông nghiệp được đánh giá sẽ tăng mạnh khi tăng diện tích cao su từ 7,200 ha lên hơn 18,000 ha; tăng diện tích trồng bắp từ 5,000 ha lên 10,000 ha và bắt đầu canh tác 2 vụ/năm; riêng mảng đường giữ nguyên 8,000 ha như năm 2014 và bắt đầu có sự đóng góp mảng dầu cọ và thị bò. Thông thường quý 1 là quý cao điểm trong mảng nông nghiệp của công ty.
- Tuy nhiên giá cả các hàng hóa cao su, cọ dầu, bắp và đường được dự báo sẽ tiếp tục đi ngang ở mức thấp có thể ảnh hưởng đến LN gộp của Công ty.

Biểu đồ phân tích kỹ thuật HAG



Cổ phiếu đang retest lại vùng hỗ trợ quan trọng trong dài hạn quanh 20, nếu lực đỡ tại đây không thành công thì nguy cơ giảm mạnh là khá cao.

HVG

Kết quả kinh doanh 2014

- KQKD năm 2014 của HVG nhìn chung tích cực, DTT đạt 14,903 tỷ đồng, tăng 35% so với năm trước và LNST đạt 352.7 tỷ đồng, tăng 42% so với năm trước, hoàn thành vượt 6% kế hoạch DT và 72% kế hoạch LNTT cả năm. Các mảng kinh doanh liên quan đến ngành cá tra đều đạt mức tăng khá so với năm trước. Trong đó, xuất khẩu thủy sản đóng góp 29% DT và tăng 9%, DT thức ăn chăn nuôi nội địa đóng góp 27% DT và tăng 14%, DT bán dầu đậu nành đóng góp 28% DT và tăng 148%.
- Mặc dù biên LN gộp giảm nhẹ, các khoản chi phí không tăng nhiều là yếu tố chính giúp LN ròng có mức tăng cao, tuy nhiên chỉ mới hoàn thành 72% kế hoạch đề ra.

Những điểm đáng lưu ý trong kỳ tới

- Triển vọng năm 2015 của HVG kỳ vọng tốt hơn nhờ (1) cải thiện tỷ suất lợi nhuận nhờ giá khô dầu đậu nành giảm; (2) hưởng lợi từ FTA với EU, Nga; (3) hợp nhất KQKD với các công ty con (VTF, AGF, FMC) có kế hoạch tăng trưởng tốt trong 2015.
- Quý 1 thường mang lại DT&LN cao cho HVG khi mảng thủy sản xuất khẩu và nội địa có biên LN cao đóng góp tỷ trọng nhiều trong tổng DT, trong khi nhu cầu thức ăn chăn nuôi có biên LN thấp hơn thường tăng cao khoảng thời gian quý 2-quý 3.

Biểu đồ phân tích kỹ thuật HVG



Cổ phiếu giảm trong xu hướng ngắn hạn và đang kiểm định lại đường hỗ trợ MA200, cũng là ngưỡng Fibonaci 50%. Nếu lực đỡ tại đây tốt kèm theo thanh khoản tăng trở lại thì việc mua vào được ủng hộ. Trong trường hợp xấu có thể tiếp tục chờ đợi lực đỡ tại MA300 ứng với Fibonaci 61.8%. Đây là vùng hỗ trợ mạnh và giá có phản ứng khá tích cực mỗi khi chạm vùng này.

FCM

Kết quả kinh doanh 2014

- DTT đạt 485.7 tỷ đồng, tăng 15% so với năm trước; LNST đạt 24.6 tỷ đồng, giảm 31% so với năm trước, theo đó mới hoàn thành 74% kế hoạch DT và 41% kế hoạch LN cả năm.
- Năm 2014, FCM đã đặt kế hoạch DT khoáng sản cao do kỳ vọng vào mỏ đá tại Quảng Ngãi nhưng không thành. Mỏ Hải Đăng vướng thủ tục pháp lý nên phải đến tháng 11/2014 mới chính thức hoạt động ổn định. Việc đầu tư vào Khoáng sản Hải Đăng giúp công ty làm chủ nguyên liệu đáp ứng cho Fecon Nghi Sơn nhằm mở rộng thị trường.
- Năng suất và chất lượng cọc tăng trong năm 2014 đã giúp cải thiện biên LN gộp, tuy nhiên do điều kiện thời tiết nên chi phí sản xuất không ổn định. Chi phí bán hàng tăng mạnh do khoảng cách từ công ty đến các dự án xa đã làm suy giảm biên LN ròng.

Những điểm đáng lưu ý trong kỳ tới

- Nhận định thị trường cọc sẽ hồi phục và ghi nhận thêm doanh thu từ kinh doanh các sản phẩm từ đá nên ĐHCĐ thường niên năm 2015 qua FCM đặt kế hoạch DT 600 tỷ đồng, tăng 23.5% và LNST 40 tỷ đồng, tăng 49%. Quý 1 thông thường mang lại doanh thu và lợi nhuận cao cho FCM nhờ thuận lợi trong khai thác và sản xuất.

Biểu đồ phân tích kỹ thuật FCM



Xu hướng giảm trong dài hạn và cổ phiếu quay trở lại vùng đáy cũ cũng là vùng hỗ trợ trước mắt. Đây được xem là vùng hỗ trợ mạnh bởi chưa bị phá thủng trong 3 lần retest năm 2014. Tiếp tục theo dõi lực đỡ tại đây.

BTP

Kết quả kinh doanh 2014

- DTT đạt 2,101 tỷ đồng, tăng 86% so với năm trước; LNST đạt 133.5 tỷ đồng, gấp 2.4 lần so với năm trước, theo đó vượt 38% kế hoạch DT và gấp 2.3 lần kế hoạch LN cả năm. Trong đó riêng Q4, DTT đạt 551 tỷ đồng, tăng mạnh so với con số 79 tỷ đồng của cùng kỳ.
- Doanh thu tăng mạnh chủ yếu do sản lượng điện phát tăng mạnh. Lợi nhuận từ hoạt động tài chính đạt 72 tỷ đồng, tăng gấp 3.4 lần so với năm trước nhờ lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện 13 tỷ đồng, lãi tiền gửi 65 tỷ đồng trong khi chi phí lãi vay giảm 20%, ở mức 20 tỷ đồng.
- Tính đến cuối 2014, BTP có tổng nợ vay khoảng 611 tỷ, trong đó có 32.5 tỷ Won (576 tỷ đồng) và 1.6 triệu USD (34,8 tỷ đồng).

Những điểm đáng lưu ý trong kỳ tới

- Mặc dù đạt kết quả kinh doanh tốt trong cả năm 2014, BTP dự kiến trình ĐHCĐ sắp tới kế hoạch kinh doanh năm 2015 khá dè dặt với sản lượng điện sản xuất đạt 900 GWh, doanh thu 1,407 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 74 tỷ đồng.
- Quý 1 (mùa khô) thường là thời điểm đóng góp doanh thu và lợi nhuận cao trong hoạt động kinh doanh của BTP khi sản lượng các nhà máy thủy điện giảm. Với triển vọng nhu cầu điện sản xuất tăng, chúng tôi cho rằng công ty sẽ tiếp tục có được kết quả kinh doanh tích cực.

Biểu đồ phân tích kỹ thuật BTP



Đồ thị tuần cho thấy cổ phiếu đang retest lại vùng đỉnh cao nhất với kỳ vọng mô hình Cup and Handle hình thành. Tích lũy dần tại vùng giá này (16) nếu thấy lực mua mạnh lên.

IMP

Kết quả kinh doanh 2014

- DTT đạt 897 tỷ đồng tăng 7% so với cùng kỳ; LN ròng đạt 85.5 tỷ đồng tăng 41%, theo đó IMP chỉ mới hoàn thành 90% kế hoạch DT và 92% kế hoạch lợi nhuận cả năm.
- Doanh thu IMP tăng trưởng chậm trong những năm gần đây do ảnh hưởng nghiêm trọng từ việc suy giảm kênh điều trị (ETC) do cách thức đấu thầu mới và Công ty đang trong quá trình tăng dần tỷ trọng kênh thương mại (OTC). Nhìn chung, kết quả kinh doanh vẫn đạt được sự ổn định và có sự chuyển mình tích cực. LN ròng cải thiện mạnh nhờ tỷ suất thuế giảm mạnh còn 22.5% so với mức 36.8% của năm 2013 do chi vượt trần chi phí quảng cáo.

Những điểm đáng lưu ý trong kỳ tới

- Đầu năm 2015, IMP đã phát hành thành công 10% vốn cổ phần cho đối tác Phano nhằm tận dụng chuỗi cửa hàng bán lẻ trong mục tiêu đẩy mạnh kênh OTC. Tthương vụ này kỳ vọng sẽ mang lại những tiến triển tốt trong tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của thời gian tới.
- Quý 1 thông thường là quý đóng góp nhiều LN cho IMP so với các quý khác do tỷ trọng DT thuốc sản xuất (có biên LN cao) chiếm tỷ lệ lớn trong tổng DT, trong khi những quý tiếp theo tỷ trọng DT hàng nhượng quyền tăng.

Biểu đồ phân tích kỹ thuật IMP



Giá giảm trở lại sau khi chạm vùng đỉnh cũ, đây được xem là vùng kháng cự mạnh. Có thể xem xét mua vào khi giá giảm trở lại đường hỗ trợ MA200 kỳ bởi lịch sử cho thấy giá thường bật tăng trở lại khi chạm vùng này.

THANK YOU

Huỳnh Ngọc Thương

Trưởng Phòng Phân tích Đầu tư
thuong.huynh@vfs.com.vn

Phan Minh Đức

Chuyên viên Phân tích Cao cấp
duc.phan@vfs.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Thủy

Chuyên viên Phân tích
thuy.nguyentn@vfs.com.vn

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 3, 117-119 Nguyễn Du, Quận 1, TP.HCM
T - +084 (0) 8 6255 6586
F - +084 (0) 8 6255 6580

Chi nhánh Hà Nội

Lầu 10, 21 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội
T - +84 (0) 4 3822 3566
F - +84 (0) 4 3726 4936

Khuyến cáo: Báo cáo này phục vụ cho mục đích tham khảo thông tin, khách hàng không nên xem đây là hướng dẫn mua hoặc bán cổ phiếu. VFS không đảm bảo tính chắc chắn và không chịu trách nhiệm khi khách hàng sử dụng báo cáo cho hoạt động đầu tư của mình.